

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 159/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị A, sinh năm 1985;

Trú tại: thôn Ti, xã A, huyện T, tỉnh P.

- *Bị đơn*: Anh Đặng T, sinh năm 1981;

Trú tại: thôn Ti, xã A, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị A và anh Đặng T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Đặng Huỳnh Thúy L, sinh ngày 26/12/2002 và Đặng Huỳnh Thùy Tr, sinh ngày 31/5/2008. Hiện cháu L đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa giải quyết, riêng cháu Tr đang sống với anh T và có nguyện vọng ở với anh T. Khi ly hôn thống nhất giao cháu Tr cho anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung

**Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Huỳnh Thị A và anh Đặng T thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

**Về án phí:** Chị Huỳnh Thị A tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng trước đã nộp tại biên lai thu tiền ký hiệu 0003786 ngày 15/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P. Hoàn lại cho chị A **150.000đ** (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh P;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã A.
- Các đương sự;
- Ấn văn;
- Lưu hs.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Vinh Bình**